

Số: 10/2022/QĐST- HNGĐ

Đ, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 333/2021/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị M - sinh năm 1980

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Khu 7, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Xuân Tr (tức Nguyễn Văn S1) - sinh năm 1976

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Khu 7, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Xuân Tr (tức Nguyễn Văn S1).

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Cháu Nguyễn Tiến T - sinh ngày 21/02/2000 đã trưởng thành, lao động tự túc được nên việc nuôi dưỡng không đặt ra giải quyết.

+ Chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Mai H- sinh ngày 30/8/2008. Anh Nguyễn Xuân Tr không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị M. Anh Tr có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng

án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số: AA/2020/0003990 ngày 03/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Chị M được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- UBND xã S (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ; VP.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Vũ Thị Minh Hòa**